

## TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH TRADING SUMMARY

Ngày: 02/05/2019  
Date:

### 1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	978.50	-1.14	-0.12%	3,356.53
VN30	893.87	3.32	0.37%	1,930.98
VNMIDCAP	974.99	-4.07	-0.42%	937.54
VNSMALLCAP	823.75	-2.30	-0.28%	269.23
VN100	870.17	1.68	0.19%	2,868.51
VNALLSHARE	869.28	1.47	0.17%	3,137.75
VNCOND	1,033.79	12.14	1.19%	220.21
VNCONS	870.20	5.88	0.68%	399.55
VNENE	594.97	10.07	1.72%	99.39
VNFIN	707.79	-3.93	-0.55%	491.17
VNHEAL	1,188.23	11.63	0.99%	10.43
VNIND	588.70	3.58	0.61%	1,001.90
VNIT	882.19	2.26	0.26%	60.04
VNMAT	1,003.07	9.07	0.91%	359.10
VNREAL	1,343.30	-2.90	-0.22%	416.06
VNUTI	889.43	3.97	0.45%	67.34
VNXALLSHARE	1,351.47	1.85	0.14%	3,358.92

### 2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh Order matching	123,917,210	2,555
Thỏa thuận Put though	28,244,482	801
<b>Tổng Total</b>	<b>152,161,692</b>	<b>3,357</b>

### Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	ROS	16,706,220	TCO	6.99%	BVH	-7.00%
2	GEX	7,151,218	MDG	6.98%	THI	-6.97%
3	VHG	6,423,270	SJF	6.93%	UIC	-6.94%
4	FLC	5,746,050	VDP	6.91%	SVT	-6.93%
5	TCB	5,347,712	SZL	6.87%	CMG	-6.91%

### Giao dịch của NĐTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying- Selling
KLGD (cp) Trading vol. (shares)	14,123,572	9.28%	15,346,982	10.09%	-1,223,410
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	586	17.47%	541	16.12%	46

**Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài  
(Top foreigner trading)**

STT No.	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)
1	TCB	8,831,884	TCB	228	VRE	652,370
2	HPG	3,088,990	SAB	159	HPG	405,970
3	VRE	2,929,310	VRE	106	CRE	350,060
4	HSG	829,450	VNM	104	PVD	311,020
5	VNM	798,120	HPG	104	MSN	210,100

**3. Sự kiện doanh nghiệp**

STT	Mã CK	Sự kiện
1	BVH	BVH chính thức giao dịch bổ sung 12.249.000 cp, ngày niêm yết có hiệu lực: 13/07/2018.
2	MCP	MCP giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, dự kiến tổ chức đại hội tại 18 Lũy Bán Bích, Tân Thới Hòa, Tân Phú, TPHCM.
3	NBB	NBB niêm yết và giao dịch bổ sung 2.904.082 cp (phát hành riêng lẻ) tại HOSE ngày 02/05/2019, ngày niêm yết có hiệu lực: 17/04/2019.
4	CAV	CAV giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 35%, ngày thanh toán: 17/05/2019.
5	GDT	GDT giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức cuối năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%, ngày thanh toán: 16/05/2019.
6	VNE	VNE giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
7	HAI	HAI bị đưa vào diện bị cảnh báo kể từ ngày 02/05/2019 do kết quả kinh doanh năm 2018 phát sinh âm.
8	DTL	DTL bị đưa vào diện bị cảnh báo kể từ ngày 02/05/2019 do kết quả kinh doanh năm 2018 phát sinh âm.
9	VIC	VIC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, dự kiến tổ chức đại hội từ ngày 20/05/2019 tại TTHN Almaz, đường Hoa Lan, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội.